

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 31-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đoàn Văn Lước;

- Ông Nguyễn Trọng Tình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Phước T, sinh năm 2002 tại Bình Dương; nghề nghiệp: Học sinh; thường trú tại: Ấp 5, xã T, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U', sinh năm 1975 và bà Diệp Thị Ngọc T, sinh năm 1977; bị cáo chưa vợ, chưa con; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 01/5/2021 bị cáo bị tạm giữ, tạm giam đến ngày 09/5/2021 bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Phạm Phương U, sinh ngày 26/10/2003; thường trú: Ấp Vườn Vỹ, xã T, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn U', sinh năm: 1975; địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; xin vắng mặt.

2. Bà Diệp Thị Ngọc T, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

3. Ông Phạm Thành T', sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp Vườn Vũ, xã T, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người làm chứng*: Bà Phạm Nguyễn Bảo T'', sinh năm 2003; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01 năm 2020, Nguyễn Phước T và Phạm Phương U, sinh ngày 26/10/2003, quen biết và có tình cảm nam nữ với nhau. Trong khoảng thời gian quen nhau, U đang sử dụng điện thoại Iphone 7, U muốn mua điện thoại Iphone 8 plus để sử dụng nên U đã bán điện thoại Iphone 7 được số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó, T cho U thêm số tiền 3.100.000 đồng để mua điện thoại Iphone 8 plus với giá 5.600.000 đồng. Ngoài ra, T còn cho U số tiền 2.000.000 đồng để làm vốn kinh doanh bán hàng online. Do T và U thường xuyên có mâu thuẫn cãi nhau về chuyện tiền bạc, T hay đánh U nên U muốn chia tay nhưng T không đồng ý.

Ngày 29/4/2021, U nhắn tin cho T qua mạng xã hội zalo nói về việc muốn chia tay thì T không đồng ý và nói nếu chia tay thì U phải trả lại những gì mà T đã cho và mua tặng U trong khoảng thời gian quen nhau, bao gồm điện thoại và số tiền 2.000.000 đồng thì U đồng ý trả lại những tài sản này cho T. Đến khoảng 17 giờ ngày 30/4/2021, T mang theo trong người 01 con dao (loại dao Thái Lan có cán màu vàng) và điều khiển xe mô tô biển số 61U2-1907 đến nhà U tại ấp Vườn Vũ, xã T, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương với ý định níu kéo chuyện tình cảm với U, còn nếu U vẫn quyết định chia tay thì T sẽ đòi lại các tài sản mà T đã cho U trước đó. Khi đến nơi, T gặp U đang nằm trên giường trong nhà cùng một người bạn tên Phạm Nguyễn Bảo T''. T và U nói chuyện về việc muốn U không chia tay với T nhưng U không đồng ý nên cả hai xảy ra cãi nhau. Lúc này, U vẫn đang nằm trên giường, sử dụng điện thoại Iphone 8 plus gọi cho ông Phạm Thành T' (là cha ruột của Uyên) nói T đến nhà quậy thì T giật lấy điện thoại của U đang cầm trên tay. Sau khi giật được điện thoại, T lấy dao đã chuẩn bị sẵn để trong túi áo khoác ra đâm xuống nệm giường gần chỗ Uyên đang nằm làm lưỡi dao bị gãy (với mục đích hù dọa để U thay đổi ý định mà không chia tay với T). U thấy vậy hoảng sợ cùng T'' bỏ chạy ra khỏi nhà, còn T đi ra phía sau nhà bếp tiếp tục lấy 02 con dao rồi đi vào phòng ngủ của U dùng dao cắt giày dép, quần áo và túi xách mà T đã mua cho U trước đó. Trong đó, có 01 túi xách màu đen, bên trong có số tiền 275.000 đồng cũng bị T xé rách và lấy đi số tiền trên. Sau đó, T điều khiển xe mô tô bỏ đi. Uyên đến Công an xã T trình báo. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T được gia đình vận động nên đã đến Công an xã T đầu thú.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, biển số 61U2-1907, số khung Y052147, số máy 0136699, màu đỏ đen và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61U2-1907.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, màu vàng;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám bạc;
- 01 con dao bị gãy có phần cán bằng nhựa màu vàng, dài 10,2cm và phần lưỡi dài 12,5cm;
- 01 con dao bằng kim loại dài 25cm;
- 01 con dao bằng kim loại dài 33cm;
- 01 đôi dép màu trắng xanh, 01 bóp da màu trắng, 01 bóp da màu đen và 01 mũ bảo hiểm bị bể, vỡ;
- Số tiền 275.000 đồng.

Ngày 09/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Phước T để điều tra về hành vi Cố gắng đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra bị hại Phạm Phương U có lời khai thống nhất với lời trình bày của bị cáo về quá trình xảy ra sự việc. Hiện nay, bị cáo đã trả lại điện thoại và tiền nên bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Thành T' trình bày: Ông T' là cha ruột của cháu U, ông T' thống nhất với ý kiến và lời trình bày của cháu U và xin giảm nhẹ cho bị cáo. Đối với các vật dụng liên quan đến hành vi phạm tội ông T' không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và cũng không yêu cầu nhận lại.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Nguyễn Văn U' và bà Diệp Thị Ngọc T trình bày: Ông U' và bà T là cha mẹ ruột của bị cáo T. Xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, biển số 61U2-1907, số khung Y052147, số máy 0136699, màu đỏ đen và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61U2-1907 là do ông U' đứng tên. Việc T sử dụng xe này đi thực hiện việc phạm tội ông U' không biết và ông đã nhận được xe nên không có yêu cầu nào khác.

Quá trình điều tra người làm chứng bà Phạm Nguyễn Bảo T'' trình bày: T'' là bạn của U. Khoảng 17 giờ ngày 30/4/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 61U2-1907 đến nhà U tại ấp Vườn Vũ, xã T, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Khi T đến thì T'' và U đang nằm trên giường trong nhà. T và U có xảy ra cãi nhau nên U sử dụng điện thoại Iphone 8 plus gọi cho ba của U là ông Phạm Thành T' nói T đến nhà quậy thì T giật lấy điện thoại của U đang cầm trên tay. Sau khi giật được điện thoại, T lấy dao đã chuẩn bị sẵn để trong túi áo khoác ra đâm xuống nệm

giường gần chỗ U đang nằm làm lưỡi dao bị gãy. T’’ thấy vậy hoảng sợ cùng U bỏ chạy ra khỏi nhà. Sau khi T bỏ về thì công an đến làm việc.

Bản Cáo trạng số 81/CT-VKS.BTU ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Phước T về tội “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hành vi của bị cáo không gây thiệt hại lớn và được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 Điều 170; Điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao bị gãy có phần cán bằng nhựa màu vàng, dài 10,2cm và phần lưỡi dài 12,5cm. Đây là hung khí Nguyễn Phước T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao bằng kim loại dài 25cm và 01 con dao bằng kim loại dài 33cm. Nguyễn Phước T lấy trong nhà của Phạm Phương U và dùng để cắt, phá các tài sản của Uyên. Ông T’ không yêu cầu nhận lại, các con dao này không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đôi dép màu trắng xanh, 01 bóp da màu trắng, 01 bóp da màu đen và 01 mũ bảo hiểm bị bể, vỡ. Đây là tài sản của Phạm Phương U, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phước T đã thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã luận tội; bị cáo không tranh luận gì khác. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo như Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và

những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại Phạm Phương U, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn U' có đơn xin vắng mặt và không có yêu cầu gì khác; người làm chứng là Phạm Nguyễn Bảo T'' vắng mặt nhưng đã có lời khai. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không ai yêu cầu hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người có tên nêu trên.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phước T đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút 30/4/2021 tại nhà của Phạm Phương U thuộc ấp Vườn Vũ, xã T, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Phước T đã có hành vi chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, màu vàng trị giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và số tiền 275.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) của Phạm Phương U. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cưỡng đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đối với bị cáo Nguyễn Phước T là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định về an ninh trật tự, gây thiệt hại đến tài sản của người khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến vật chất, tinh thần của bị hại. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm tương xứng với nhân T, tính chất và mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra để phần nào giảm bớt bức xúc của gia đình bị hại nhưng cũng cần xem xét đến nhân T, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo khi quyết định hình phạt để người phạm tội nhận thức được sự khoan hồng của pháp luật, nhân đạo của Nhà nước để tự cải tạo bản T trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hành vi của bị cáo gây thiệt hại không lớn về tài sản. Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Bị cáo có nhân T tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và đang được các cơ quan tiến hành tố tụng cho tại ngoại. Trong thời gian tại ngoại, bị cáo không phạm tội mới, hành vi của bị cáo do nhất thời nông nổi mà phạm tội. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy có thể xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Điều 2, 4 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo ý thức được sự khoan hồng của pháp luật, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước, tạo điều kiện để bị cáo học tập, tu dưỡng tốt trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao bị gãy có phần cán bằng nhựa màu vàng, dài 10,2cm và phần lưỡi dài 12,5cm. Đây là hung khí Nguyễn Phước T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao bằng kim loại dài 25cm và 01 con dao bằng kim loại dài 33cm. Nguyễn Phước T lấy trong nhà của Phạm Phương U và dùng để cắt, phá các tài sản của Uyên. Ông T' không yêu cầu nhận lại và các con dao này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đôi dép màu trắng xanh, 01 bóp da màu trắng, 01 bóp da màu đen và 01 mũ bảo hiểm bị bể, vỡ. Đây là tài sản của Phạm Phương U không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Phước T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 47, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Áp dụng các điều 2, 4, 5, 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Phước T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Phước T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 27/2022/HSST-LCCT, ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đối với bị cáo Nguyễn Phước T.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng:

- 01 con dao bị gãy có phần cán bằng nhựa màu vàng, dài 10,2cm và phần lưỡi dài 12,5cm;

- 01 con dao bằng kim loại dài 25cm và 01 con dao bằng kim loại dài 33cm;

- 01 đôi dép màu trắng xanh;

- 01 bốp da màu trắng;

- 01 bốp da màu đen;

- 01 mũ bảo hiểm bị bể, vỡ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng 23/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Phước T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND tỉnh Bình Dương (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Bắc Tân Uyên(1);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (3);
- Lưu HSVA, VT (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hiền